

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ  
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

**1. *Tên nhiệm vụ, mã số:***

Nghiên cứu mô hình quản lý nhà nước về công tác dân tộc ở một số quốc gia trên thế giới và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam, mã số: CTDT.22.17/16-20

Thuộc:

- Chương trình Khoa học và Công nghệ cấp quốc gia giai đoạn 2016-2020 “Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030”, mã số CTDT/16-20

**2. *Mục tiêu nhiệm vụ:***

*a) Mục tiêu tổng quát*

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận, thực tiễn và bài học kinh nghiệm từ việc hệ thống hóa các mô hình quản lý nhà nước về công tác dân tộc ở một số quốc gia trên thế giới, đề xuất các giải pháp, kiến nghị góp phần hoàn thiện mô hình quản lý nhà nước về công tác dân tộc ở Việt Nam trong thời gian tới.

*b) Mục tiêu cụ thể*

- Làm rõ cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn liên quan đến hệ thống hóa mô hình quản lý nhà nước về công tác dân tộc;
- Hệ thống hóa mô hình quản lý nhà nước về công tác dân tộc của một số quốc gia trên thế giới và bài học kinh nghiệm đối với nước ta;
- Tổng kết thực tiễn mô hình quản lý nhà nước về công tác dân tộc ở nước ta từ khi đổi mới đến nay;
- Làm rõ bối cảnh tình hình trong nước, quốc tế, những yêu cầu đặt ra cần phải hoàn thiện mô hình quản lý nhà nước về công tác dân tộc ở nước ta hiện nay;
- Đề xuất giải pháp, kiến nghị góp phần hoàn thiện mô hình quản lý nhà nước về công tác dân tộc ở nước ta trong thời gian tới.

**3. Chủ nhiệm nhiệm vụ:**

PGS. TS. Nguyễn An Ninh, Giảng viên cao cấp Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

**4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:**

Viện Chiến lược và Chính sách dân tộc, Học viện Dân tộc

**5. Tổng kinh phí thực hiện: 2.810.000.000 đồng.**

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 2.810.000.000 đồng.

**6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:**

Bắt đầu: 14/6/2017

Kết thúc: 14/6/2019

**7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:**

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Nguyễn An Ninh	PGS. TS. Giảng viên cao cấp	Học viện Chính trị Quốc gia HCM
2	Bé Trung Anh	PGS. TS. Giảng viên cao cấp	Học viện Dân tộc
3	Trần Trung	PGS. TS. Giảng viên cao cấp	Học viện Dân tộc
4	Phan Văn Cương	Ths. Nghiên cứu viên chính	Viện Chiến lược và Chính sách Dân tộc
5	Đinh Thị Hòa	Ths. Nghiên cứu viên	Học viện Dân tộc
6	Nguyễn Hồng Vĩ	Tiến sỹ	Viện Chiến lược và Chính sách Dân tộc
7	Hà Việt Quân	Tiến sỹ	Vụ Hợp tác Quốc tế, Ủy ban Dân tộc
8	Hoàng Mai	Tiến sỹ	Học viện hành chính quốc gia
9	Đoàn Văn Dũng	Tiến sỹ	Học viện hành chính quốc gia
10	Trần Văn Ngợi	TS	Viện Khoa học tổ chức nhà nước

**II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

**1. Về sản phẩm khoa học:**

**1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:**

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Báo cáo tổng hợp kết quả đề tài		X			X		X		
2	Báo cáo tóm tắt		X			X		X		
3	Báo cáo kiến nghị		X			X		X		
4	Bộ dữ liệu về các tài liệu, thông tin, số liệu, kết quả nghiên cứu của đề tài		X			X			X	
5	Công bố 03 bài trên tạp chí khoa học có uy tín trong nước		X			X			X	
6	Xuất bản 01 sách chuyên khảo		X			X			X	
7	Hỗ trợ đào tạo 04 nghiên cứu sinh và 01 học viên cao học	X				X		X		
8	Kỷ yếu hội thảo khoa học		X			X			X	
9	Báo cáo kết quả giữa kỳ		X			X			X	
10	Báo cáo kết quả thực hiện		X			X			X	

	các nội dung của đề tài								
11	Báo cáo kết quả đoàn ra		X			X		X	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Báo cáo kiến nghị		Ủy ban Dân tộc	

## 2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Luận giải nội dung cơ sở lý luận mô hình quản lý nhà nước về công tác dân tộc;
- Khái quát hóa, hệ thống hóa các cấu trúc, bộ máy, hiệu lực, hiệu quả, mô hình, quản lý nhà nước về công tác dân tộc ở một số quốc gia trên thế giới;
- Phân tích và làm rõ được bài học kinh nghiệm về mô hình quản lý nhà nước về công tác dân tộc các nước trên thế giới áp dụng cho Việt Nam;
- Thực trạng mô hình quản lý nhà nước về công tác dân tộc ở Việt Nam;
- Đề xuất hoàn thiện mô hình quản lý nhà nước về công tác dân tộc ở Việt Nam;

## 3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

### a) Hiệu quả xã hội

- Đề tài cung cấp thêm những luận cứ khoa học nhằm hoàn thiện công tác quản lý nhà nước về công tác dân tộc, đặc biệt trong bối cảnh chúng ta đang mong muốn có những đổi mới trong tổ chức và hoạt động của Ủy ban dân tộc.
- Đề tài góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và cộng đồng về công tác dân tộc, khẳng định công tác dân tộc là vấn đề cần được quan tâm trong tiến trình phát triển, hội nhập quốc tế của Việt Nam và quản lý nhà nước về công tác dân tộc hiệu quả sẽ góp phần củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, tạo ra động lực cho phát triển, bảo đảm công bằng xã hội, công bằng trong thụ hưởng và đóng góp vào sự phát triển chung của quốc gia-dân tộc.
- Đề tài mở ra hướng nghiên cứu mới trong lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác dân tộc với cách tiếp liên ngành và đa ngành thay vì cách tiếp cận đơn ngành từ khoa học hành chính và quản lý nhà nước.

b) Nâng cao năng lực nghiên cứu của tổ chức, cá nhân thông qua tham gia thực hiện đề tài, đào tạo trên đại học

Quá trình nghiên cứu đề tài là quá trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học cho các cá nhân tham gia nghiên cứu, góp phần nâng cao năng lực của cán bộ, viên chức ở cơ quan chủ trì đề tài và các cơ quan phối hợp. Hoạt động phối hợp nghiên cứu cũng góp phần tạo ra sự chia sẻ giữa các cơ sở đào tạo, nghiên cứu về quản lý nhà nước, về công tác dân tộc nhằm phát huy lợi thế, tạo ra sự liên kết trong tổ chức nghiên cứu. Đề tài cũng thu hút và đào tạo các học viên sau đại học dự kiến là 03 nghiên cứu sinh và 01 thạc sĩ. Bên cạnh đó, các kết quả nghiên cứu chính của đề tài sẽ được chuyển tải thành các bài viết, các ấn phẩm nhằm bổ sung tài liệu học tập, tài liệu đào tạo nhằm nhân rộng và phát huy những kết quả nghiên cứu của đề tài.

### III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu X vào ô tương ứng):

- *Nộp hồ sơ đúng hạn*
- *Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng*
- *Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng*

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- *Xuất sắc*
- *Đạt*
- *Không đạt*

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

#### CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ

(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



PGS.TS. Nguyễn An Ninh

THỦ TRƯỞNG  
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



TS. Nguyễn Hồng Vĩ